TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 08-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lại Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phượng;

Ông Trần Văn Kiêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn V, sinh năm 1992, tại xã HC; nơi cư trú: Xóm 6, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ điện nước; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Vạn, sinh năm 1969 và bà Đinh Thị Huê, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 25/7/2018.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1952 đã chết;

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm Thống Nhất, xã DL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội là con trai của ông Th;

- Anh Nguyễn Tiến D, sinh năn 1981; địa chỉ: Xóm 10, xã HS, huyện HH, tỉnh Nam Định là con trai của ông Th;

Người làm chứng:

- Ông Hoàng Văn Ng, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm 10, xã HS, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 10, xã HS, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Có mặt bị cáo, anh Th1, anh D; vắng mặt ông Ng, chị L)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 01-5-2018, Trần Văn V không có giấy phép lái xe, điều khiển mô tô BKS 90H6-2770 trên tỉnh lộ 488 theo hướng từ thị trấn Cồn đến xã Hải Cường, khi đến khu vực ngã ba thuộc xóm 10, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, do không chú ý quan sát nên đã xô vào xe đạp do ông Nguyễn Văn Th đang dắt bộ sang đường, hướng từ bên trái sang bên phải đường theo hướng đi của V. Hậu quả V bị thương nhẹ, còn ông Th ngã bị trấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức đến ngày 19-5-2018 thì được gia đình đưa về nhà và chết vào hồi 21 giờ 45 phút ngày 20-5-2018. Quá trình điều tra, V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 13.000.000đ. Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Tiến D yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền thuốc, tiền điều trị thương tích cho ông Th là 74.722.000đ.

Ngày 21-5-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của ông Th. Tuy nhiên do gia đình ông Th kiên quyết từ chối, không cho khám nghiệm nên không có cơ sở để xác định nguyên nhân tử vong. Ngày 10-7-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu ra quyết định số 103 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định giám định tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Văn Th qua hồ sơ, bệnh án. Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 160/18/GĐHS ngày 12-7-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Ông Nguyễn Văn Th bị chấn thương sọ não: Hôn mê, Glasgow 5 điểm. Đồng tử phải 2, phản xạ ánh sáng ($^{+}$ $_{-}$). Mổ sọ não, sau mổ tình trạng bệnh nhân không cải thiện, thở máy, nguy cơ tử vong cao. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 99%.

Cáo trạng số 60/CT-VKSHH ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và nhất trí bồi thương cho gia đình ông Th số tiền thuốc, tiền điều trị thương tích là 74.722.000đ.

- Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn Th1, anh Nguyễn Tiến D yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị

hại số tiền thuốc, tiền điều trị thương tích cho ông Th là 74.722.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

- Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có thỉnh cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, những người làm chứng. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng sơ đồ hiện trường, các bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn; Biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cở sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 01-5-2018, Trần Văn V không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 90H6-2770 trên tỉnh lộ 488 theo hướng từ thị trấn Cồn đến xã Hải Cường, khi đi đến khu vực xóm 10 xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, do không chú ý quan sát đã xô vào xe đạp do ông Nguyễn Văn Th dắt bộ qua đường. Hậu quả ông Th bị chấn thương sọ não với tỷ lệ thương tổn là 99%, dẫn đến tử vong ngày 20-5-2018. Căn cứ vào các quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ. Xét hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là lỗi vô ý do cẩu thả gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm tính mạng của người khác. Trong thời gian vừa qua, trên địa bàn huyện Hải Hậu nói riêng và cả nước nói chung, việc vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ có chiều hướng gia tăng. Do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp cho bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất. Do đó bị cáo còn được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy có thể cho bị cáo hưởng hình phạt thấp nhất như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm". Bị cáo không có chức vụ, không hành nghề hoặc làm công việc liên quan đến lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 13.000.000đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, đại diện bị hại và bị cáo V đã thỏa thuận bị cáo V còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 74.722.000đ (bảy mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng) là tiền chi phí mua thuốc và tiền viện phí điều trị cho ông Th. Xét sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận này cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền nói trên là hợp pháp.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô BKS số 90H6-2770 là tài sản của Trần Văn V, xét cần trả lại cho bị cáo như theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn V 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình năm 2015. Buộc bị cáo Trần Văn V phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại là anh Nguyễn Văn Th1 và anh Nguyễn Tiến D số tiền 74.722.000đ (bảy mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng).

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình:

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn V chiếc xe mô tô nhãn hiệu KIREI BKS số 90H6-2770.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-10-2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

5. Nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Văn V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.736.000đ (ba triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Cường: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Đại diện hợp pháp bị hại: 02 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu Vp: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Văn Tùng